

Cách phân loại – cách vứt rác và đồ tái chế

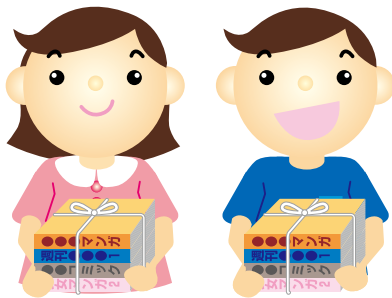
ごみと資源物の分け方・出し方

Rác cháy được
燃せるごみ

Túi nhựa (trong suốt không màu hoặc bán trong suốt màu trắng)
ポリ袋 (無色透明か白色半透明)



Thieu hủy
焼却します



Lon, chai, chai nhựa PET
缶・びん・ペットボトル

Túi trong suốt không màu từ 45 lít trở xuống
無色透明な45ℓ以下の袋

Vui lòng không vứt rác trong túi 2 lớp túi
二重袋で出さないでください



Tái chế
リサイクルします

Nhựa tái chế
プラスチック資源

Túi trong suốt không màu từ 45 lít trở xuống
無色透明な45ℓ以下の袋

Vui lòng không vứt rác trong túi 2 lớp túi
二重袋で出さないでください



Tái chế
リサイクルします

Rác không cháy được
不燃ごみ

Túi trong suốt không màu
無色透明な袋



Chôn lấp
埋め立てます

- Phân loại rác theo 4 loại được chỉ định.
4分別を守りましょう。
- Tuân theo lịch vứt rác.
排出曜日を守りましょう。
- Sử dụng túi đựng rác thích hợp.
排出袋を守りましょう。
- Mang rác đến điểm tập kết rác quy định trong khoảng thời gian từ 6 đến 8 giờ sáng.
朝6時ごろから8時までに決められたごみ集積所へ出してください。
- Những người sử dụng hãy cùng nhau chung tay giữ gìn vệ sinh điểm tập kết rác.
ごみ集積所は使う人が協力してきれいに保ちましょう。

• Lịch phân loại và vứt rác và đồ tái chế của các quận (theo tên thị trấn) (Tên thị trấn được liệt kê theo thứ tự bảng chữ cái 50 âm cho mỗi quận)

Lưu ý: Vui lòng đánh dấu kiểm vào cột tên thị trấn tương ứng khi giải thích lịch trình này cho cư dân người nước ngoài.

• 各地区 (町名別) のごみと資源物の分別及び排出曜日一覧表 (町名は各地区ごとに50音順に記載しています)

(注) この小冊子を外国人の方に説明して下さる方は、該当する町名のチェック欄にしるしを付けてあげてください。

Cột tích チェック欄	Quận 地区	Tên thị trấn trong quận 地区内の町名	Rác cháy được 燃せるごみ	Lon, chai, chai nhựa PET 缶・びん・ ペットボトル	Nhựa tái chế プラスチック資源	Rác không cháy được 不燃ごみ
<input type="checkbox"/>	追浜 田浦 逸見	安針台、浦郷町、追浜町、追浜東町、追浜本町、追浜南町、湘南鷹取、田浦泉町、田浦大作町、田浦町、田浦港町、鷹取、長浦町、夏島町、西逸見町、浜見台、東逸見町、船越町、逸見が丘、港が丘、吉倉町 (山中町は衣笠・大津・浦賀地区と同じ収集日です)	Thứ Hai, Thứ Năm 月・木	Thứ Ba 火	Thứ Tư 水	Thứ Sáu đầu tiên và thứ 3 trong tháng 第1・3金
<input type="checkbox"/>	本庁	稲岡町、不入斗町、上町、大滝町、小川町、坂本町、佐野町、汐入町、汐見台、田戸台、鶴が丘、日の出町、深田台、富士見町、平成町、平和台、本町、望洋台、緑が丘、三春町、安浦町、米が浜通、若松町	Thứ Ba, Thứ Sáu 火・金	Thứ Hai 月	Thứ Năm 木	Thứ Tư đầu tiên và thứ 3 trong tháng 第1・3水
<input type="checkbox"/>	衣笠 大津 浦賀	阿部倉、池上、池田町、浦賀、浦賀丘、浦上台、大津町、大矢部、小原台、金谷、鴨居、衣笠栄町、衣笠町、公郷町、光風台、小矢部、桜が丘、西浦賀、根岸町、走水、東浦賀、平作、二葉、舟倉2丁目、馬堀海岸、馬堀町、南浦賀、森崎、山中町、吉井	Thứ Hai, Thứ Năm 月・木	Thứ Sáu 金	Thứ Ba 火	Thứ Tư thứ 2 và thứ 4 trong tháng 第2・4水
<input type="checkbox"/>	久里浜 北下浦 西	秋谷、芦名、粟田、岩戸、内川、内川新田、太田和、荻野、久比里、久村、久里浜、久里浜台、グリーンハイツ、子安、佐島、佐島の丘、佐原、湘南国際村、神明町、須軽谷、武、津久井、長井、長坂、長沢、長瀬、野比、ハイランド、林、光の丘、舟倉 (2丁目は衣笠・大津・浦賀地区と同じ収集日です)、御幸浜、山科台、若宮台	Thứ Ba, Thứ Sáu 火・金	Thứ Tư 水	Thứ Năm 木	Thứ Hai đầu tiên và thứ 3 trong tháng 第1・3月

Mọi thắc mắc về ngày thu gom và phân loại rác, v.v., vui lòng liên hệ với Tổng đài

Thành phố Yokosuka bằng tiếng Nhật hoặc tiếng Anh.

■ Điện thoại: 046-822-4000

■ Mở cửa quanh năm ■ Ngày thường: 8:00-18:00 Ngày nghỉ: 8:00-16:00

ごみの収集日や分別等のお問い合わせは、日本語か英語で横須賀市コールセンターへ

■ 電話: 046-822-4000

■ 年中無休 ■ 平日 8時～18時 休日 8時～16時



Rác cháy được

燃せるごみ

- Vui lòng vứt rác tại điểm tập kết rác quy định trong khoảng thời gian từ 6:00 đến 8:00.
- Vui lòng sử dụng túi nhựa (trong suốt không màu hoặc bán trong suốt màu trắng) và buộc chặt miệng túi.

- 朝 6 時から 8 時まで決められたごみ集積所へ出してください。
- ポリ袋(無色透明か白色半透明)を使用し、袋の口はしっかり結んでください。



Túi trong suốt không màu
無色透明袋
Túi bán trong suốt màu trắng
白色半透明袋



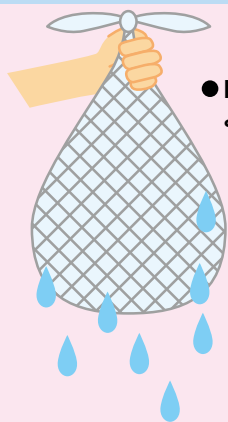
Không vứt rác trong túi màu khác ngoài màu trắng!
白以外の色つき袋では出さないでください!

Vật dụng có thể vứt

出せるもの

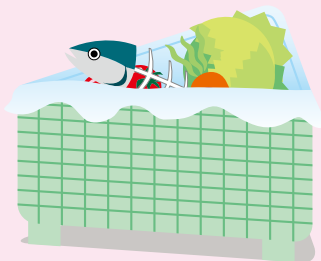
■ Rác nhà bếp

生ごみ

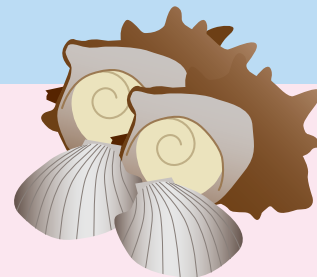


- Hãy loại bỏ kỹ thành phần nước.
よく水分を切ってください。

Vụn nguyên liệu khi nấu ăn, thức ăn thừa, v.v.
調理くず、残飯など



- Vui lòng vứt lưới lọc rác cùng với rác nhà bếp.
三角コーナーのネットも一緒に出してください。

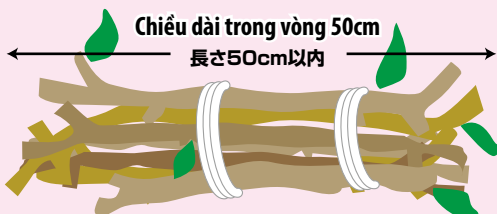


- Vỏ sò cũng là rác cháy được.
貝殻も燃せるごみです。

■ Cành nhỏ/Lá rụng

小枝・落ち葉

Nhánh cắt tỉa, cỏ đã cắt, hoa, lá rụng, v.v.
剪定枝、刈り草、花、落ち葉など



Đường kính trong vòng 20cm
直径20cm以内

- Vui lòng cho cành nhỏ vào túi hoặc bó thành những bó có chiều dài trong vòng 50cm và đường kính trong vòng 20cm.
小枝は、袋に入れるか、長さ50cm、直径20cm以内に束ねてください。



* Vì xiên (chẳng hạn như xiên tre dùng cho món thịt gà xiên nướng, dango, v.v.) rất nguy hiểm, vui lòng bọc chúng trong giấy trước khi vứt. Đối với những cành có gai, vui lòng dán một mảnh giấy có ghi "Kiken (Nguy hiểm)/Toge (Có gai)", v.v. trên đó.

※串(やきとり、だんごの竹串など)は危ないので紙に包んで出してください。トゲのある枝木は「危険・トゲ」などと書いた紙を貼ってだしてください。

■ Đồ cao su

ゴム類



Giày thể thao, ủng cao su, dép đi trong nhà (bằng nhựa), ống cao su mềm, v.v.

運動靴 ゴム長靴
スリッパ(ビニール製) ゴムホースなど

■ Sản phẩm da

皮革製品

Găng tay, túi xách, giày da, v.v.

グローブ、カバン、革の靴など



● Túi xách da
革のカバン



● Giày da
革の靴

■ Giấy không thể tái chế

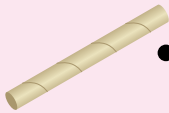
リサイクルできない紙



● Hộp giấy và nắp đựng kem, mì cốc, v.v.
アイスクリーム、カップめんなどの紙製容器やふた



● Hộp giấy có mặt trong màu bạc hoặc màu nâu
内側が銀色や茶色の紙パック



● Lõi cứng của màng bọc thực phẩm (Lõi giấy vệ sinh được phân loại ở nhóm "Thu gom rác tái chế theo nhóm" かないラップの芯(トイレトペーパーの芯は「集団資源回収」へ)

● Giấy dính màu vẽ
絵の具のついた紙



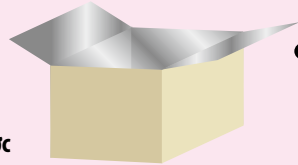
● Giấy dính thực phẩm
食品がついた紙



● Giấy in nhiệt
感熱紙



Các hộp giấy đựng nước trái cây và sữa (những hộp có mặt trong màu trắng) sẽ được phân loại là "Thu gom rác tái chế theo nhóm" ジュースや牛乳の紙パック(内側が白いもの)は「集団資源回収」へ



● Thùng các tông có dán giấy bạc và vật liệu bọc chống sốc
銀紙・緩衝材などが貼り付けてある段ボール

● Hộp rỗng có mùi hương mạnh (chất tẩy rửa, hương nhang, v.v.)
においの強い空箱(洗剤・線香など)

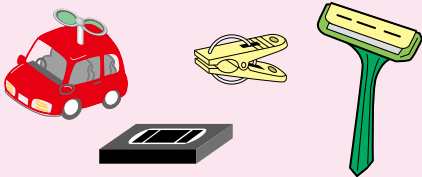


● Album
アルバム



■ Các sản phẩm nhựa có chứa vật liệu không phải nhựa

プラスチック以外の素材を含むプラスチック製品



Đồ dùng văn phòng, đĩa CD/DVD, dao cạo râu (bằng nhựa), băng video, v.v.

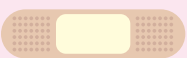
文房具 CD・DVD カミソリ(プラスチック製) ビデオテープなど



Những vật dụng chỉ làm bằng nhựa sẽ được phân loại là "Nhựa tái chế" プラスチックのみでできているものは「プラスチック資源」へ

■ Các vật dụng khác

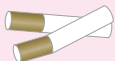
その他



● Băng gạc cá nhân
ばんそうこう



● Tã giấy
紙おむつ



● Đầu mẫu thuốc lá
たばこの吸い殻



● Giấy bạc
アルミホイル



● Chất giữ lạnh
保冷剤



● Thuốc giảm sưng
湿布薬

Tã giấy (nếu đã dùng thì xả vào bồn cầu), sản phẩm vệ sinh, đầu mẫu thuốc lá, đầu ăn (thấm trong giấy hoặc vải), v.v.

紙おむつ(汚物はトイレに流す)、衛生用品、たばこの吸い殻、食用油(紙や布にしみこませて)など

Lon, chai, chai nhựa PET

缶・びん・ペットボトル

- Vui lòng mang rác đến điểm tập kết rác quy định trong khoảng thời gian từ 6:00 đến 8:00.
- Vui lòng sử dụng túi trong suốt không màu từ 45 lít trở xuống, cho "lon, chai, chai nhựa PET" vào cùng nhau rồi buộc chặt miệng túi.
- 朝 6 時ごろから 8 時まで決められたごみ集積所へ出してください。
- 無色透明な 45 以下の袋を使用し、「缶・びん・ペットボトル」を一緒に入れて、袋の口はしっかり結んでください。



Túi trong suốt không màu
無色透明袋

Vui lòng làm rỗng bên trong và rửa nhẹ. 中身を空にして、軽くすすいでください。



Vui lòng không vứt trong 2 lớp túi.

- Vì điều này gây khó khăn cho việc xử lý phân loại bằng máy
- 2重袋で出さないでください。
- 機械で選別処理ができなくなるため

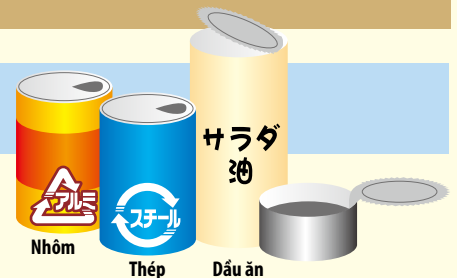


Các loại lon có thể vứt

出せるもの 缶

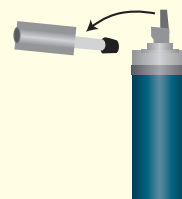
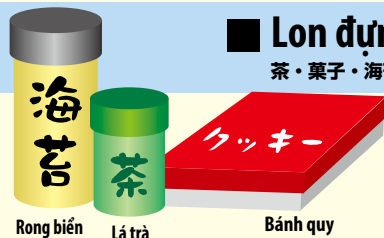
■ Lon đựng đồ uống, dầu ăn, đồ hộp, v.v.

飲み物・サラダ油の缶・缶詰など



■ Lon đựng trà, bánh kẹo, rong biển, v.v.

茶・菓子・海苔の缶など



Đầu đốt của bình gas có đầu đốt cần được tháo ra và phân loại là "Rác cháy được"
バーナー付ガスボンベのバーナーは、必ずして「燃せるごみ」へ

Bình gas có đầu đốt

■ Nắp kim loại

金属製のふた



■ Bình xịt/bình gas mini

スプレー缶・カセット式ガスボンベ

Mỹ phẩm, sản phẩm tạo kiểu tóc, thuốc trừ sâu, v.v.
化粧品、整髪料、殺虫剤など



Bình xịt

Gas



Vui lòng rửa nhẹ những vật dụng có dính thực phẩm, v.v. 食品などが付着しているものは、軽くすすいでください。



Vui lòng đảm bảo sử dụng hết.

Nắp sẽ được tháo và phân loại là "Nhựa tái chế"

Vui lòng vứt bình xịt sơn vào nhóm "Rác không cháy được"

必ず使い切ってください。

ふたは、必ずして「プラスチック資源」へ
塗料スプレー缶は「不燃ごみ」に出してください



Các vật dụng bằng kim loại khác ngoài lon như là ấm đun nước, v.v. sẽ được phân loại là "Thu gom rác tái chế theo nhóm"

Vui lòng sử dụng hết lon đựng các loại sơn trước khi vứt ở nhóm "Rác không cháy được".

缶以外のやかんなどの金属は「集団資源回収」へ
ペンキ・塗料類の缶は、必ず使い切ってから「不燃ごみ」に出してください。



Các loại chai có thể vớt

出せるもの びん

■ Chai đựng đồ uống và thức ăn, v.v.

飲み物・食べ物のびんなど



■ Chai đựng thuốc thường dùng trong gia đình, v.v.

家庭常備薬のびんなど

■ Chai đựng mỹ phẩm

化粧品のびん

- Chai thủy tinh mờ, v.v.
すりガラスのびんなど



Mỹ phẩm



Đảm bảo tháo nắp chai.
Vui lòng phân loại các nắp chai bằng nhựa là "Nhựa tái chế"
Vui lòng tháo các nắp kim loại và cho vào túi cùng với chai.
ふたは必ずはずしてください。
プラスチック製のふたは「プラスチック資源」へ
金属製のふたは、はずしてびんと一緒に袋に入れてください。



Vui lòng rửa nhẹ những vật dụng có dính thực phẩm, v.v.
食品などが付着しているものは、軽くすすいでください。



Vui lòng trả lại chai bia và chai 1,8 lít "issho-bin" cho cửa hàng rượu nhiều nhất có thể.
Các chai bị vỡ cần được dán nhãn "Waremono (Đồ vỡ)" và phân loại là "Rác không cháy được"
Các chai màu trắng sữa sẽ được phân loại là "Rác không cháy được"

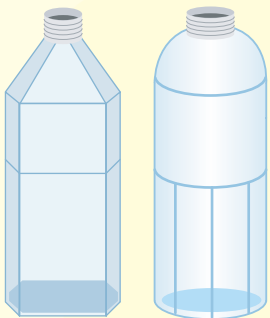


ビールびんや一升びんはなるべく酒販店へ返してください。
割れているびんは、割れもつと表示して「不燃ごみ」へ
乳白色のびんは「不燃ごみ」へ

Các chai nhựa PET có thể vớt

出せるもの ペットボトル

Những loại chai nhựa PET này この種のペットボトル



Đồ uống
飲料

Rượu
酒

Mirin
(Rượu ngọt nấu ăn)
みりん

Nước tương
しょうゆ

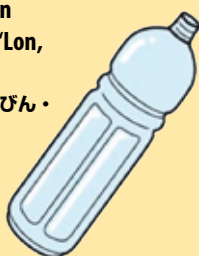
Nước sốt mì Mentsuyu
めんつゆ

Nước xốt không dầu
Gia vị kiểu Mirin (Rượu ngọt nấu ăn) và giấm
ノンオイルドレッシング
みりん風調味料、食酢



Đây là ký hiệu nhận dạng.
このマークがついています。

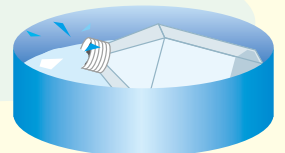
Vui lòng phân loại phần thân chai nhựa PET là "Lon, chai, chai nhựa PET"
ペットボトル本体は「缶・びん・ペットボトル」へ



Vui lòng phân loại nắp nhựa và nhãn dán là "Nhựa tái chế"
プラスチック製のふたとラベルは「プラスチック資源」へ



Vui lòng rửa nhẹ.
軽くすすいでください。



Vui lòng phân loại các chai đựng gia vị như nước sốt, dầu ăn và các mặt hàng phi thực phẩm (chất tẩy rửa, dầu gội đầu, mỹ phẩm và thuốc, v.v.) là "Nhựa tái chế"
ソースなどの調味料、食用油、非食品用(洗剤、シャンプー、化粧品、医薬品など)のボトルは「プラスチック資源」へ

Lưu ý: Vui lòng tháo nắp nhựa và nhãn dán trước khi vớt
(注) プラスチックのふたとラベルははずして出してください

Nhựa tái chế

プラスチック資源

- Vui lòng vứt rác tại điểm tập kết rác quy định trong khoảng thời gian từ 6:00 đến 8:00.
- Vui lòng sử dụng túi trong suốt không màu từ 45 lít trở xuống và buộc chặt miệng túi.
- 朝6時ごろから8時までに決められたごみ集積所へ出してください。
- 無色透明な45ℓ以下の袋を使用し、袋の口はしっかり結んでください。



Vui lòng làm rỗng bên trong rồi lau hoặc rửa nhẹ.
中身を空にして、ふきとるか軽くすすいでください。



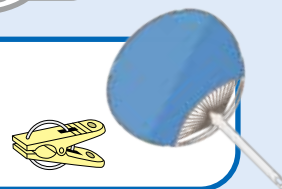
Túi trong suốt không màu
無色透明袋



Vui lòng không vứt trong 2 lớp túi.
2重袋で出さないでください。



Các sản phẩm nhựa có chứa vật liệu không phải nhựa sẽ thuộc "Rác cháy được". (Bạn có thể vứt dưới dạng "Nhựa tái chế" nếu có thể loại bỏ hoàn toàn các vật liệu không phải nhựa.)
プラスチック以外の素材を含むプラスチック製品は「燃せるごみ」です。(プラスチック以外の素材を取り外して、プラスチックのみにできれば「プラスチック資源」で出せます。)

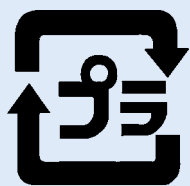


Vật dụng có thể vứt

出せるもの



Các đồ đựng chứa sản phẩm, bao bì đóng gói sản phẩm (có ký hiệu nhựa) và sản phẩm làm hoàn toàn bằng nhựa
商品が入っていた容器や商品を包装していたもの(プラマークが目印)とプラスチックのみでできている製品



Nếu nhìn vào đồ đựng hoặc bao bì của sản phẩm đã mua, bạn sẽ thấy ký hiệu này.
買った商品の容器や包装を見ていただくと、このマークがついています。



Vui lòng không vứt những vật dụng sau đây
次のものは入れないでください

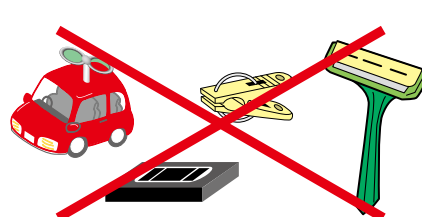
- Các vật phẩm có nguy cơ gây cháy, thương tích, v.v.
発火、けがなどの危険のあるもの
- Các sản phẩm có chứa vật liệu không phải nhựa
プラスチック以外の素材を含む製品



Pin Lithium-ion/pin sạc,
sản phẩm sử dụng pin sạc
リチウムイオン電池・充電電池、
充電式電池使用製品

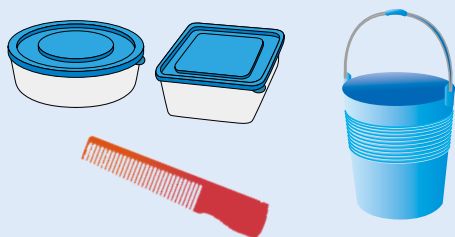


Ống tiêm, túi truyền
dịch, v.v.
注射器、点滴バッグなど



■ Các sản phẩm làm hoàn toàn bằng nhựa

プラスチックのみでできている製品



Hộp đựng thực phẩm (bằng nhựa), lược nhựa, xô, v.v.
食品保存容器(プラ製)、プラスチックコーム、バケツなど



Vui lòng phân loại các sản phẩm có chứa vật liệu không phải nhựa thành "Rác cháy được".

プラスチック以外の素材を含む製品は「燃せるごみ」へ

■ Các loại khay và hộp

トレイ・パック類



● Khay đựng thực phẩm tươi sống, v.v.
生鮮食品などのトレイ



● Hộp nhựa đựng trứng
卵のプラスチックパック



● Hộp đựng thực phẩm và nhu yếu phẩm hàng ngày
食料品や日用品のパック



● Hộp cơm bento rỗng (bằng nhựa)
弁当の空き容器(プラスチック製)

Khay nhựa đựng thực phẩm
Hộp nhựa đựng thực phẩm và nhu yếu phẩm hàng ngày, v.v.

食料品のプラスチック製トレイ
食料品や日用品のプラスチック製パックなど

■ Các loại nắp

ふた類



Nắp nhựa

プラスチック製のふた

■ Các loại cốc

カップ類

Đồ đựng mì cốc
Đồ đựng bánh pudding và thạch, v.v.
カップめんの容器
プリン・ゼリーの容器など



Bánh pudding

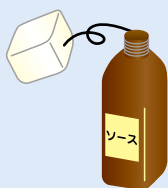


Vui lòng phân loại các hộp giấy đựng mì cốc và sữa chua thành "Rác cháy được"

カップめん、ヨーグルトの容器で紙製は「燃せるごみ」へ

■ Các loại chai nhựa

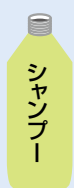
プラスチックボトル類



Nước sốt



Dầu ăn



Dầu gội đầu



Thuốc nhỏ mắt

Tháo nắp

ふたは、はずして

Đồ đựng nước sốt cà chua, bơ, nước sốt, dầu ăn, v.v.
Đồ đựng chất tẩy rửa, dầu gội đầu, v.v.
Đồ đựng nước súc miệng, thuốc nhỏ mắt, v.v.
ケチャップ、バター、ドレッシング、食用油などの容器
洗剤、シャンプーなどの容器
うがい薬、目薬などの容器

■ Các loại tuýp

チューブ類



Sốt mayonaise



Mù tạt vàng



Kem đánh răng

Tuýp kem đánh răng
Tuýp mù tạt vàng nghiền, v.v.
歯みがき粉のチューブ
練りカラシなどのチューブなど



Nếu dùng kéo cắt các loại tuýp thì sẽ dễ rửa bên trong hơn.

チューブ類はハサミで切ると中がすすぎやすくなります。

Nhựa tái chế

プラスチック資源

■ Các loại túi

袋類



● Màng bọc
ラップ



Đồ ăn nhẹ



Siêu thị ○○



● Túi Retort
レトルトパック

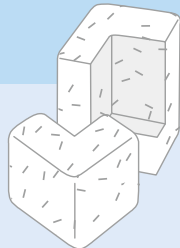


Cửa hàng quần áo ○○

Túi đựng đồ ăn nhẹ và bánh kẹo, túi đựng bánh mì, v.v.
Màng bọc thực phẩm, giấy bóng kính bọc hộp bánh kẹo, v.v.
Giấy bóng kính bọc pin khô, túi đựng quần áo hoặc mỹ phẩm, túi mua hàng, v.v.
スナック菓子などの袋 パンなどの袋
ラップ 菓子箱などのフィルム状の包装
乾電池などを包んでいるフィルム 衣料品・化粧品などの袋、レジ袋など

■ Xốp

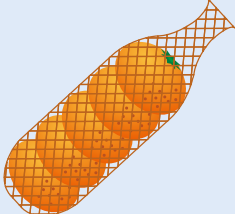
発泡スチロール



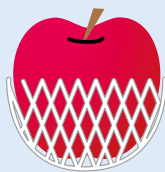
Xốp bảo vệ sản phẩm điện gia dụng, v.v.
Thùng xốp
家電製品などを保護した発泡スチロール
発泡スチロールの箱

■ Lưới và các vật dụng khác

ネット・その他



● Lưới đựng quýt, v.v.
ミカンなどのネット



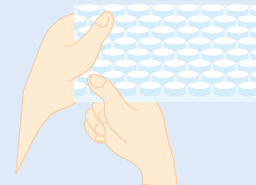
● Lưới xốp để bọc táo, v.v.
リンゴなどを包んだ
発泡スチロール製ネット



● Hộp đựng bàn chải
đánh răng, v.v.
歯ブラシなどのパック



● Đồ đựng thuốc
viên, v.v.
錠剤などの容器



● Vật liệu bọc chống sốc
(Những vật dụng đi kèm
thùng các tông sẽ được phân
loại thành "Rác cháy được.")
緩衝材
(段ボール付は「燃せるごみ」)



● Nhãn dán chai
nhựa PET
ペットボトルのラベル



● Nắp chai nhựa PET
ペットボトルのキャップ

[Cách vứt]

[出し方]



Khoai tây chiên lát mỏng

Vui lòng không để lại gì bên trong.
中身を残さないようにしてください。
▼ Vui lòng rửa bên trong.
中をすすいでください。



Dầu gội đầu

Đảm bảo tháo nắp.
ふたは必ずはずしてください。

☆ Nếu còn nắp sẽ khó làm bẹp.
☆ ふたがついているとつぶれにくくなります。



Đồ vật sẽ không thể tái chế nếu dính các vật lạ như thực phẩm, v.v.
Vui lòng loại bỏ hoàn toàn thành phần bên trong rồi lau hoặc rửa nhẹ.
食品などの異物が付着しているとリサイクルできません。
中身を空にして、ふきとるか軽くすすいでください。

Rác không cháy được

不燃ごみ

- Vui lòng vứt rác tại điểm tập kết rác quy định trong khoảng thời gian từ 6:00 đến 8:00.
- Vui lòng sử dụng túi nhựa trong suốt không màu và buộc chặt miệng túi.
- Đối với kính, v.v, vui lòng bọc trong giấy và ghi "Kiken (Nguy hiểm)/Garasu (Kính)", v.v. trên đó.
- Hãy chắc chắn sử dụng hết **bật lửa** trước khi vứt bằng **túi trong suốt riêng** tách biệt với các loại "Rác không cháy được" khác.
- Hãy chắc chắn sử dụng hết **binh xịt sơn** trước khi vứt bằng **túi trong suốt riêng** tách biệt với các loại "Rác không cháy được" khác.
- Các sản phẩm sử dụng pin sạc sẽ không được vứt ở nhóm "Rác không cháy được" nếu không thể tháo pin sạc. Vui lòng vứt chúng vào "Hộp thu gom thiết bị gia dụng cỡ nhỏ đã qua sử dụng" hoặc "Rác không thể nghiền (Có tính phí)".

- ・朝 6 時ごろから 8 時までには決められたごみ集積所へ出してください。
- ・無色透明な袋を使用し、袋の口はしっかり結んでください。
- ・ガラスなどは、紙に包んで「危険・ガラス」などを書いてください。
- ・ライターは必ず使い切ってから他の「不燃ごみ」とは別の透明袋で出してください。
- ・塗料のスプレー缶は必ず使い切ってから他の「不燃ごみ」とは別の透明袋で出してください。
- ・充電式電池使用製品で充電池が取り外せない場合は「不燃ごみ」では出せません。「使用済み小型家電回収ボックス」もしくは「破碎できないごみ（有料）」で出してください。



Túi trong suốt không màu
無色透明袋

Vật dụng có thể vứt

出せるもの

■ Đồ gốm sứ

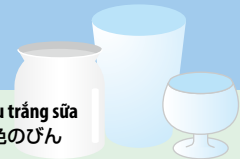
陶磁器類



Bát, đĩa, chậu cây cảnh, bình hoa, v.v.
茶碗 皿 植木鉢 花器など

■ Đồ thủy tinh

ガラス類



Chai màu trắng sữa
乳白色のびん

Tấm kính, chai màu trắng sữa, cốc thủy tinh, thủy tinh chịu nhiệt
(vung chảo, v.v.), bình sữa trẻ em, v.v.

板ガラス 乳白色のびん
ガラスのコップ 耐熱ガラス(銅の蓋等) 哺乳びんなど

■ Các vật dụng khác

その他



Paint can



Paint spray

Bật lửa, hộp sơn, v.v.
ライター ペンキ缶 など

Hãy sử dụng hết bình xịt sơn trước khi vứt bằng túi trong suốt riêng tách biệt với các loại "Rác không cháy được" khác.

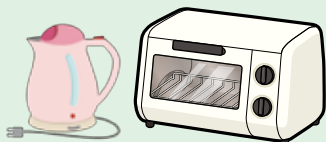
塗料のスプレー缶は中身を使い切って、他の「不燃ごみ」とは別の透明袋で出してください。



Hãy sử dụng hết bật lửa trước khi vứt bằng túi trong suốt riêng tách biệt với các loại "Rác không cháy được" khác.
ライターは中身を使い切って、他の「不燃ごみ」とは別の透明袋で出してください。

■ Thiết bị điện có phần dài nhất dưới 50cm

一番長いところが50cm未満の電化製品



Ấm đun nước điện, nồi cơm điện, máy
nướng bánh mì, v.v.
電気ケトル、炊飯器、トースターなど



Các sản phẩm sử dụng pin sạc không thuộc đối tượng này, ngay cả khi chúng nhỏ hơn 50cm.
Nó sẽ được coi là "Hộp thu gom đồ điện gia dụng cỡ nhỏ đã qua sử dụng" hoặc "Rác không thể nghiền (Có tính phí)".

Ví dụ: Thuốc lá điện tử, quạt mini cầm tay, v.v.
充電式電池使用製品は50cm未満でも対象外です。
「使用済み小型家電回収ボックス」もしくは「破碎できないごみ（有料）」となります。
例) 電子タバコ、ハンディ扇風機など



Thu gom rác tái chế theo nhóm

集団資源回収

Thu gom rác tái chế theo nhóm: Các nhóm thực hiện như hiệp hội khu phố và hiệp hội tự quản, v.v. sẽ hợp tác với Hiệp hội thu gom rác tái chế Thành phố Yokosuka (nhà thầu thu gom) để thu gom các loại giấy, quần áo cũ, vải cũ, v.v. từ các hộ gia đình nhằm thúc đẩy việc giảm thiểu và tái chế rác thải. Về nguyên tắc, vui lòng vứt rác tại địa điểm thu gom quy định trong khoảng từ 6:00 đến 8:00.

集団資源回収: 町内会や自治会などの実施団体が、横須賀市資源回収協同組合(回収業者)と協力して、家庭から排出される紙類や古着・古布などを回収し、ごみの減量化・資源化の推進を図っています。原則として朝6時ごろから8時までに、決められた回収場所に出してください。



- Trong thu gom rác tái chế theo nhóm, không thể thu gom các vật phẩm không thuộc danh mục thu gom (ví dụ: "Rác cống kênh" chẳng hạn như các sản phẩm điện gia dụng, nệm futon và thảm, v.v., "Rác cháy được" và "Rác không cháy được").
- Những vật phẩm không thể thu gom sẽ không được thu gom. Chúng được nhà thầu thu gom dán "nhãn không phù hợp tái chế" (nhãn dán màu xanh lam) và bỏ lại tại địa điểm thu gom. Vui lòng kiểm tra cách vứt rác và vứt lại một cách chính xác.
- Doanh nghiệp không thể vứt các vật phẩm vào nhóm "Thu gom rác tái chế theo nhóm".
- 集団資源回収では、回収品目以外のもの(例えば、家電製品やふとん、カーペットなどの「粗大ごみ」、「燃せるごみ」や「不燃ごみ」など)は回収できません。
- 回収できないものは、回収業者が「資源不適物シール」(青いシール)を貼って回収場所に残し、回収しません。出し方を確認して正しく出し直してください。
- 事業者は資源回収に出せません。

資源不適物

月 日

Вật dụng có thể vứt và cách vứt

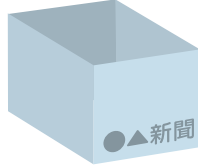
出せるもの・出し方

Giấy báo
新聞紙



Bao cùng với tờ rời gấp
新聞は、新聞折り込みチラシと一緒に

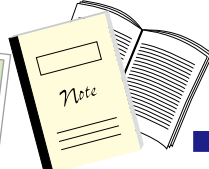
Túi được phát khi giao báo
新聞配達で配られる袋



Vui lòng không vứt báo bằng túi mua hàng.
レジ袋では出さないでください。

- Vui lòng dùng dây buộc các tờ báo theo hình chữ thập hoặc sử dụng túi đựng báo được phát khi giao báo.
- ひもで十文字にしるか、新聞配達で配られる新聞入れ袋を使用してください。

Các loại tạp chí
雑誌類



Tạp chí, catalog, sách giáo khoa, sổ ghi chép, sách, truyện tranh, sách bìa mềm, bách khoa toàn thư
雑誌、カタログ、教科書、ノート、本、漫画、文庫本、百科事典

Vui lòng phân loại album là "Rác cháy được"
「燃せるごみ」へ

- Vui lòng buộc dây theo hình chữ thập.
- ひもで十文字にしぼってください。

Thùng các tông
段ボール



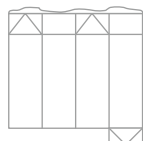
Thùng các tông có dán giấy bạc, v.v. sẽ được phân loại là "Rác cháy được"
銀紙などが貼り付けてある段ボールは「燃せるごみ」へ

- Vui lòng buộc dây theo hình chữ thập trước khi vứt.
- Vui lòng không sử dụng băng dính để bó thùng các tông lại trước khi vứt.
- ひもで十文字にしぼって出してください。 ○「ガムテープ」でまとめて出さないでください。

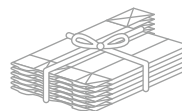
Hộp giấy
紙パック



Rửa sạch
洗って



Mở ra
開いて
Sấy khô
乾かして



Bó lại
しぼって



Vui lòng phân loại các hộp giấy có mặt trong màu bạc và màu nâu là "Rác cháy được"
内側が銀色や茶色の紙パックは「燃せるごみ」へ

Hộp giấy đựng nước trái cây hoặc sữa (mặt trong màu trắng)
ジュースや牛乳の紙パック (内側が白いもの)

- Vui lòng rửa sạch, mở ra, sấy khô, buộc bằng dây theo hình chữ thập rồi vứt.
- 洗って、開いて、乾かして、ひもで十文字にしぼって出してください。

Các loại giấy khác
その他の紙

Giấy gói, túi giấy, hộp giấy, lõi giấy vệ sinh, thư, v.v.
包装紙、紙袋、紙箱、トイレットペーパーの芯、手紙など



Giấy gói
包装紙



Túi giấy
紙袋

Hộp giấy đựng bánh kẹo, v.v. (mở ra)
お菓子などの紙箱 (ひらいて)



Vui lòng không để trong túi mua hàng của siêu thị khi vứt.
スーパーのレジ袋に入れて出さないでください。

Túi giấy có tay cầm cứng bằng giấy
持ち手も紙の紙袋



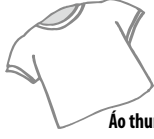
- Buộc bằng dây theo hình chữ thập hoặc cho vào túi giấy rồi vứt.
- Cho các vật dụng nhỏ vào túi giấy rồi vứt.
- Phân loại giấy viết thư pháp đã sử dụng, giấy dính màu vẽ, giấy dính thực phẩm, khăn giấy là "Rác cháy được"
- ひもで十文字にしぼるか、紙袋に入れて出してください。
- 小さいものは、紙袋に入れて出してください。
- 書道に使った紙、絵の具のついた紙、食品のついた紙、ちり紙は「燃せるごみ」へ



Phân loại khăn giấy là "Rác cháy được"
ちり紙は「燃せるごみ」へ

Các loại quần áo cũ/vải cũ
古着・古布類

Quần áo cũ, khăn tắm, ga trải giường, rèm cửa, chăn
古着、タオル、シーツ、カーテン、毛布



Áo thun



Quần đùi lót



Bít tất



Quần tất



Túi trong suốt
透明袋



Vui lòng không vứt vào những ngày mưa.
雨の日は出さないでください。

- Vui lòng cho vào túi trong suốt trước khi vứt.
- Do các vật phẩm bị ướt sẽ không thể tái chế, vui lòng vứt các vật phẩm này vào ngày thu gom rác tái chế theo nhóm tiếp theo nếu trời mưa.
- Hãy để nguyên khay, v.v. khi vứt.
- Vui lòng vứt những vật phẩm đã được giặt.
- 透明な袋に入れて出してください。
- 水にぬれるとリサイクルできなくなりますので、雨の日は次回の集団資源回収の日に出してください。
- ボタン等は付けのまま出してください。
- 洗濯したものを出してください。



Vui lòng phân loại nệm futon là "Rác công kênh"
ふとんは「粗大ごみ」へ



- ・ Vui lòng phân loại các vật phẩm bản là "Rác cháy được".
- ・ 汚れているものは「燃せるごみ」へ

Các vật phẩm kim loại khác ngoài lon
缶以外の金属

Dụng cụ nấu ăn (có thể vứt cả các sản phẩm tráng men hoặc đã xử lý bằng fluoropolymer, chẳng hạn như ấm đun nước, nồi và chảo rán, v.v.)
調理器具 (やかん、鍋、フライパンなどフッ素樹脂加工・ホーロー製品も出せます。)



Vui lòng vứt cả nồi tráng men.
ホーロー鍋も出してください。

Quả tạ, lưới dao lam (bọc giấy)

Móc treo quần áo kim loại, các vật dụng nhỏ như đinh và kẹp, v.v.

*Có thể vứt cả những vật phẩm bị rỉ sét. Vui lòng cho các vật phẩm nhỏ vào túi trong suốt không màu trước khi vứt.

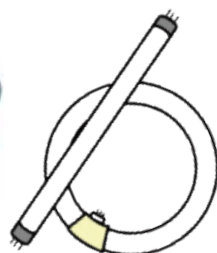
鉄アレイ、カミソリの刃 (紙に包む)

針金のハンガー、小さいものではくぎやクリップなど

※さびているものでも出せます。小さいものは無色透明な袋に入れて出してください。

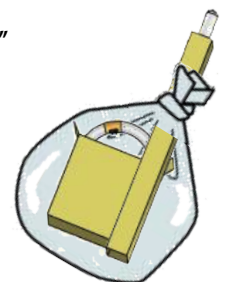
Các loại đèn ống huỳnh quang
蛍光管類

Đèn ống huỳnh quang, bóng đèn sợi đốt, v.v.
蛍光管、白熱電球など



Vui lòng cho vào ống giấy hay hộp giấy, hoặc bọc trong giấy báo, v.v và ghi "Keikoukan (Đèn ống huỳnh quang)" rồi cho vào túi trong suốt không màu trước khi vứt. Vui lòng vứt cả những vật phẩm bị vỡ.

紙筒や紙箱に入れるか新聞紙等に包み「蛍光管」と書いて、無色透明な袋に入れて出してください。割れたものも出してください。



Những vật phẩm được Thành phố Yokosuka thu gom có tính phí (không thể vứt tại điểm tập kết rác)

市が有料で収集するもの（集積所には出せません）

(1) Rác công kênh/Rác không thể nghiền Những vật phẩm này được thu gom tận nơi có tính phí thông qua đăng ký.

- (1) Đăng ký: Vui lòng đăng ký bằng tiếng Nhật tại Văn phòng Hinode (Điện thoại: 046-823-0868, Tiếp nhận: từ 8:30 đến 16:00 từ thứ Hai đến thứ Sáu và các ngày lễ). Nếu bạn không hiểu tiếng Nhật, vui lòng nhờ người có thể nói tiếng Nhật gọi thay cho bạn.
- (2) Vứt rác công kênh/Rác không thể nghiền: Nhân viên thu gom không thể vào trong nhà của bạn.
- (3) Thanh toán phí: Giấy thông báo thanh toán sẽ được gửi qua đường bưu điện vào tháng sau. Vui lòng thanh toán tại Phòng Kế toán của Tòa thị chính, các trung tâm hành chính, trung tâm dịch vụ công cộng hoặc tổ chức tài chính được ghi trên giấy thông báo thanh toán.

Rác công kênh là những vật dụng có thể thu gom một cách an toàn như đồ nội thất, nệm futon và các thiết bị điện, v.v. có kích thước từ 50cm đến dưới 2m.

* Điều hòa, tivi, tủ lạnh/tủ đông, máy giặt, máy sấy quần áo và máy tính cá nhân không thuộc đối tượng này. Rác không thể nghiền là các sản phẩm sử dụng pin sạc. Ví dụ: Thuốc lá điện tử, quạt mini cầm tay, v.v.

* Các sản phẩm sử dụng pin sạc và có kích thước vừa với khe đầu vào của "Hộp thu gom đồ điện gia dụng cỡ nhỏ đã qua sử dụng".

(1) 粗大ごみ・破砕できないごみ 申し込みで有料の戸別収集をします。

- ①申し込み: 日の出事務所日本語で申し込みください。(電話 046-823-0868、受付: 月曜から金曜と祝日の8時半から16時まで) 日本語が分からない場合は、話せる方に電話してもらってください。②粗大ごみ・破砕できないごみを出す: 職員は家の中には入れません。③手数料の支払い: 翌月に納入通知書が郵便で送られますので、市役所の会計課、各行政センター、役所屋、または納入通知書記載の金融機関でお支払いください。

粗大ごみは、50 cmから 2m以下の家具や布団、電化製品などで安全に収集できるものを指します。*エアコン、テレビ、冷蔵庫・冷凍庫、洗濯機、衣類乾燥機、パソコンは対象外です。破砕できないごみは充電式電池使用製品などを指します。例) 電子タバコ、ハンディ扇風機など *充電式電池使用製品で「使用済み小型家電回収ボックス」の投入口に入る大きさのものは投入できます。

(2) Động vật nhỏ đã chết

Thành phố có thể thu gom tận nơi xác của các vật nuôi nhỏ như chó, mèo, v.v. Vui lòng đăng ký với thành phố. Nếu bạn có nhu cầu, vui lòng đăng ký bằng tiếng Nhật với cơ sở hỏa táng động vật nhỏ (Điện thoại: 046-836-4195).

(2) 亡くなった小動物

飼っていて亡くなった犬、猫などの小動物は、市へのお申し込みにより戸別収集します。ご利用の方は、日本語で小動物火葬施設（電話：046-836-4195）へお申し込みください。

Cách vứt pin đã qua sử dụng, đồ điện gia dụng cỡ nhỏ đã qua sử dụng, hộp mực in đã qua sử dụng, nhiệt kế thủy ngân, v.v.

使用済み乾電池など、使用済み小型家電、使用済みインクカートリッジ・水銀体温計等の出し方

Vui lòng đặt pin, pin sạc và pin cúc áo không còn cần dùng vào hộp thu gom tại các cửa hàng. (Miễn phí)

不要な乾電池、充電式電池及びボタン電池は、販売店にある回収箱に入れてください。(無料)

Các sản phẩm sử dụng pin sạc, v.v. vừa với khe đầu vào (dài 15cm x rộng 30cm) của thùng thu gom có thể bỏ vào thùng thu gom đặt tại các địa điểm sau. (Miễn phí)

例) 携帯充電器、ゲーム機、電子タバコ、ハンディ扇風機など

・ Nếu chứa thông tin cá nhân, vui lòng đảm bảo xóa nó trước khi vứt

・ Các vật phẩm đã bỏ vào hộp thu gom sẽ không thể lấy ra

・ Các vật phẩm đã thu gom sẽ không được tái sử dụng làm sản phẩm cũ luôn khi chưa trải qua quy trình thích hợp

・ Chỉ giới hạn ở những vật phẩm không còn sử dụng trong gia đình

投入口（縦 15 cm × 横 30 cm）に入る充電式電池使用製品などは以下の場所に設置されている回収ボックスに入れていただけます。(無料)

例) ノートパソコン・ゲーム機・電子タバコ・ハンディ扇風機など

・ 個人情報が含まれる場合は、必ず消去してから出してください

・ 回収ボックスに投入したものは、取り出すことができません

・ 回収したものをそのまま中古品として再利用することはありません

・ ご家庭で使わなくなったものに限りです

Vui lòng bỏ hộp mực in đã qua sử dụng, nhiệt kế thủy ngân, v.v. vào các hộp thu gom đặt tại các địa điểm sau. * Nhiệt kế thủy ngân, v.v. để cập đến nhiệt kế thủy ngân đo thân nhiệt, nhiệt kế thủy ngân đo nhiệt độ và huyết áp kế thủy ngân.

使用済みインクカートリッジ、水銀体温計等は以下の場所に設置されている回収ボックスに入れてください。*水銀体温計等とは、水銀体温計・水銀温度計・水銀血圧計をさします。

Địa điểm lắp đặt hộp thu gom: Trụ sở chính Tòa thị chính (2 địa điểm), các trung tâm hành chính (9 địa điểm), Trung tâm Phúc lợi tổng hợp (*ngoại trừ nhiệt kế thủy ngân, v.v.), Trung tâm y tế công cộng (*chỉ dành cho nhiệt kế thủy ngân, v.v.), Trung tâm tái chế "Aicle", Cơ sở xử lý rác thải Yokosuka "Ecomill", Văn phòng thu gom Kurihama (*ngoại trừ hộp mực in đã qua sử dụng), Văn phòng Hinode (*ngoại trừ hộp mực in đã sử dụng)

回収ボックス設置場所: 市役所本庁舎 (2カ所)、各行政センター (9カ所)、総合福祉会館 (*水銀体温計等を除く)、保健所 (*水銀体温計等のみ)、リサイクルプラザ「アイクル」、横須賀ごみ処理施設「エコミル」、久里浜収集事務所 (*使用済みインクカートリッジを除く)、日の出事務所 (*使用済みインクカートリッジを除く)

Hộp thu gom có thể được sử dụng trong giờ hoạt động của từng cơ sở.

*回収ボックスの利用は、各施設の利用時間内です。

Các vật phẩm khác không thể vứt tại điểm tập kết rác của thành phố

その他、市の集積所に出せないもの

(1) Vỏ cơ bản, điều hòa, tivi (CRT, tinh thể lỏng, plasma), tủ lạnh/tủ đông, máy giặt/máy sấy quần áo được thu lại tại cửa hàng. (Có tính phí)

(1) エアコン、テレビ (ブラウン管式、液晶・プラズマ式)、冷蔵庫・冷凍庫、洗濯機・衣類乾燥機は、販売店での引き取りが基本です。(有料)

(2) Đối với ô tô, xe máy, lốp xe, ắc quy, dầu hỏa, bình chữa cháy, v.v. vui lòng trao đổi bằng tiếng Nhật với nhà thầu chuyên môn.

(2) 自動車、オートバイ、タイヤ、バッテリー、灯油、消火器などは専門業者に日本語でご相談ください。

(3) Đối với máy tính, vui lòng đăng ký trực tiếp với nhà sản xuất. Đối với loại máy tính không có nhà sản xuất thu gom, vui lòng đăng ký với Hiệp hội xúc tiến PC3R (Điện thoại: 03-5282-7685).

(3) パソコンはメーカーに直接、申し込みください。回収するメーカーがないパソコンは「パソコン3R推進協会」(電話：03-5282-7685)に申し込みください。

Để biết thông tin chi tiết, vui lòng liên hệ với Phòng Chính sách Môi trường bằng tiếng Nhật.

詳しくは環境政策課に日本語でお問い合わせください。

Vứt rác trái phép cũng như bỏ lại ô tô và xe máy sẽ bị pháp luật trừng phạt nghiêm khắc!

ごみの不法投棄・自動車やバイクの放置は、法律により厳しく罰せられます!

Vui lòng hợp tác để giảm thiểu và tái chế rác thải.

ごみの減量化と資源化にご協力ください。

Trang web:

ホームページ:

https://www.city.yokosuka.kanagawa.jp/0535/foreign_languages/index.html#garbage

Tạo tháng 2 năm 2024

Phòng Chính sách Môi trường - Bộ phận Môi trường

Thành phố Yokosuka

Điện thoại: 046-822-8230

令和 6 年 (2024 年) 2 月作成

横須賀市環境部環境政策課

電話: 046-822-8230